

# Thông tư 22 và môn Tiếng dân tộc

TS. Nguyễn Thị Phương Thảo  
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

# Mục tiêu

- ▶ Thảo luận và làm rõ những điểm sửa đổi, bổ sung trong Thông tư 22 so với TT 30 liên quan đến môn TDT.
- ▶ Thảo luận và xây dựng một số công cụ và kĩ thuật đánh giá HS tiểu học theo thông tư 22, vận dụng cho môn TDT
- ▶ Xây dựng kế hoạch tập huấn nhân rộng cho các đối tượng cốt cán thuộc Phòng giáo dục và các trường tiểu học
- ▶ Chia sẻ kết quả tập huấn nhân rộng chủ đề đánh giá học sinh tiểu học theo thông tư 22.

# Những điểm sửa đổi, bổ sung trong TT 22 so với TT 30 liên quan đến môn TDT

- ▶ Thảo luận nhóm:
- ▶ Chia sẻ tình hình đánh giá môn TDT theo TT 30.
- ▶ Đọc Thông tư 22, phân tích những điểm bổ sung, sửa đổi trong thông tư 22 so với thông tư 30; Ghi lại những ý thầy/cô cho là quan trọng nhất trong những điểm khác biệt đó;
- ▶ Vận dụng cho môn Tiếng dân tộc

# Những điểm sửa đổi, bổ sung trong TT 22 so với TT 30 liên quan đến môn TDT

- ▶ Không quy định hàng tháng GV ghi vào **Sổ theo dõi chất lượng giáo dục** (cũng như các môn học và HĐGD khác)
- ▶ Thông qua đánh giá thường xuyên vào giữa kì 1, cuối kì 1, giữa kì 2 và cuối kì 2; ĐGĐK cuối kì 1, cuối kì 2 đối với môn TDT: giáo viên **xếp học sinh vào ba mức** (HTT, HT, CHT)
- ▶ Đề bài KTĐK môn TDT (cuối học kì, cuối năm học **theo 4 mức** (thay cho 3 mức trong TT30 trước đây)
- ▶ Các thay đổi khác có liên quan đến môn TDT (xếp ba mức trong định kì đánh giá hình thành, phát triển NL, PC; khen thưởng có tiêu chí rõ ràng hơn, Hồ sơ ĐG (Bảng tổng hợp KQ ĐGĐD của lớp, Học bạ) tăng cường trách nhiệm của HT của GVCN,... )

# Không có Sổ theo dõi chất lượng GD, GV làm thế nào?

- ▶ Mục đích là giảm tính hành chính, đi vào thực chất là giúp đỡ học sinh tiến bộ
- ▶ GV phải có minh chứng khi được yêu cầu trả lời câu hỏi tại sao lại xếp HS vào một mức nào đó
- ▶ Minh chứng có thể là sản phẩm học tập của HS, của nhóm, ghi chép của cá nhân GV,...
- ▶ Việc ĐGTX vẫn tiến hành như trước đây: quan sát, trao đổi, hỗ trợ bằng lời nói, ghi chép lên sản phẩm học tập của HS,...

# Bảng tham chiếu đánh giá HS tiểu học môn TDT sử dụng thể nào?

- ▶ Thảo luận nhóm:
- ▶ Nghiên cứu bảng tham chiếu đánh giá HS tiểu học môn Tiếng dân tộc (Mỗi nhóm tìm hiểu 1 lớp);
- ▶ Phát hiện và đề xuất những thay đổi thầy/cô cho là phù hợp.
- ▶ Theo thầy/cô, bảng tham chiếu này được sử dụng thể nào cho hiệu quả?

# Cách sử dụng

- ▶ Dùng để ĐGTX
- ▶ GV phải nghiên cứu ngay từ đầu năm học (với bảng 1) để hiểu và làm chủ các tiêu chí và chỉ báo;
- ▶ Sử dụng thường xuyên trong suốt quá trình, đặc biệt với những HS cần theo dõi, giúp đỡ để đánh giá được sự tiến bộ.
- ▶ Việc in phiếu, tích,... nhận xét,... tùy thuộc vào điều kiện thực tế của giáo viên và nhà trường.

# Khi sử dụng Bảng tham chiếu môn TDT cần lưu ý điều gì?

- ▶ Có 8 Chương trình dạy Tiếng dân tộc hiện đang được dạy trên toàn quốc. Các Chương trình được biên soạn vào nhiều thời điểm khác nhau.
- ▶ Mỗi thứ tiếng dân tộc có những đặc thù khác nhau về hệ chữ, về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp
- ▶ Không có một Chương trình khung chung cho các tiếng dân tộc
- ▶ VÌ VẬY:
- ▶ Khi thực hiện bảng tham chiếu, nếu có chỉ báo nào chưa sát, chưa đúng với TDT đang dạy, GV có thể linh hoạt bổ sung, chỉnh sửa cho phù hợp.



# Định kì 2 lần đánh giá thành 3 mức

- ▶ TT 30 quy định đánh giá HS về học tập theo hai mức: *Hoàn thành* hoặc *Chưa hoàn thành*. Qua thực tiễn cho thấy việc quy định như vậy phần nào chưa động viên được những HS hoàn thành nhiệm vụ học tập, HĐGD ở mức độ tốt, mức cao hơn so với yêu cầu CKTKN. Mặt khác, tâm lí CMHS vẫn còn băn khoăn con mình đã hoàn thành nhưng muốn biết hoàn thành ở mức nào.
- ▶ Thông tư 22: Ba mức *Hoàn thành tốt*, *Hoàn thành*, *Chưa hoàn thành*. Việc quy định như vậy nhằm xác định rõ mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của HS so với CKTKN để động viên HS phấn đấu trong học tập, để cả giáo viên và HS cùng điều chỉnh hoạt động, phương pháp dạy và học, đồng thời giúp CMHS nắm bắt rõ hơn mức độ đạt được của con mình và có biện pháp giúp đỡ để các em tiếp tục vươn lên.

# Làm thế nào để đánh giá thành ba mức?

Căn cứ pháp lí (quy định trong TT22): căn cứ vào quá trình ĐGTX+ Chuẩn KT, KN (ban hành theo Quyết định 16/2006/QĐ-Bộ GD & ĐT ngày 05/5/2006)

Quá trình ĐGTX môn TDT: qua sản phẩm học tập của HS, qua ghi chép cá nhân của GV

Chuẩn KT, KN: - *yêu cầu cơ bản, tối thiểu về KT, KN của môn học (TDT)*

-Quy định các chủ đề, mức độ đạt được và ghi chú *cho cả năm học*

# Đề xuất để thực hiện định kì xếp thành ba mức đối với môn Tiếng dân tộc

- Xác định chủ đề học tập đối với mỗi thời điểm phải ĐGĐK căn cứ vào phân phối chương trình môn TDT (Lớp 3, 4,5: 4tiết/tuần; Học kì 1: 18 tuần, Học kì 2: 17 tuần)
- Xác định mức độ mà chuẩn KT, KN quy định đối với các chủ đề kiến thức đó
- Chú ý: Các quy định trong Chuẩn KT, KN thường được chia theo 02 mạch: Kiến thức (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp), và kĩ năng (4 kĩ năng: nghe, nói, đọc, viết)

# Cấu trúc tài liệu để GV tham khảo thực hiện định kì xếp thành ba mức đối với môn TDT, đối với mỗi kì đánh giá định kì

- A. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH (GV nhìn lại những gì đã dạy; GV có thể tự động điều chỉnh khi thời điểm ĐG khác đi (muộn hơn, sớm hơn) so với quy định)
- B. CHUẨN KIẾN THỨC, KĨ NĂNG (mức độ yêu cầu quy định trong chuẩn KT, KN)
- C. BẢNG THAM CHIẾU (căn cứ để GV “soi” lại)
- D. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

# Một số kĩ thuật đánh giá thường xuyên HS tiểu học, môn Tiếng dân tộc

- Thảo luận nhóm:
- Đánh giá thường xuyên HS tiểu học, môn Tiếng dân tộc cần sử dụng những kĩ thuật nào? Cho ví dụ và cách thực hiện.

# Đề bài KTĐK

- HT chỉ đạo tổ chuyên môn ra đề cho cả khối: do HT quyết định (có thể cho chính GV ra đề, có thể do tổ chuyên môn,... và do HT quyết định)
- Ma trận đề KTĐK: từ Ma trận đề KTĐK môn TDT chưa có nhưng có thể tham khảo môn Tiếng Việt (cùng là dạy TMD) cho ba mức chuyển thành 4 mức bằng cách chia Mức 1 theo quy định trước đây thành hai mức Mức 1 (Biết), và Mức 2 (Hiểu) theo quy định mới. Tuy nhiên cần có chỉ đạo chẳng hạn trước đây nếu quy định số câu, số điểm đối với Mức 1 là 50% thì nay có thể chia ra Mức 1 (mới): 25%, Mức 2 mới (25 %) số câu, số điểm từ đó có thể thay đổi Ma trận đề như ở ví dụ sau

# Bốn mức độ nhận thức

## - Mức 1 (Biết):

HS nhận biết hoặc nhớ, nhắc lại đúng kiến thức đã học khi được yêu cầu.

## - Mức 2 (Hiểu):

HS diễn đạt đúng kiến thức hoặc mô tả đúng kĩ năng đã học bằng ngôn ngữ theo cách của riêng mình và áp dụng trực tiếp kiến thức, kĩ năng đã biết để giải quyết các tình huống/vấn đề trong học tập.

## - Mức 2 (Vận dụng):

HS kết nối và sắp xếp lại các kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết thành công tình huống/vấn đề mới, tương tự tình huống/vấn đề đã học.

## - Mức 3 (Phản hồi, đánh giá):

HS vận dụng các kiến thức, kĩ năng để giải quyết các tình huống/vấn đề mới, không giống với những tình huống/vấn đề đã được hướng dẫn hay đưa ra những phản hồi hợp lí trước một tình huống/vấn đề mới trong học tập hoặc trong cuộc sống.

# Bốn mức độ bài viết (TLV)

Mức 1 (Biết)	Mức 2 (Hiểu)	Mức 3 (Vận dụng)	Mức 4 (Phản hồi, đánh giá)
<p>-Viết đúng một số thông tin đã nghe, đã đọc ;</p>	<p>-Viết nhận xét về một số hình ảnh, nhân vật, chi tiết... trong đoạn/ bài đã nghe, đã đọc. <i>(Ứng với yêu cầu viết trong đề đọc – hiểu, nghe – hiểu)</i></p>	<p>-Tạo lập được đoạn văn kể, tả, thuật việc... và một số loại văn bản thông dụng. Đưa ra được các ý kiến nhận xét, bình luận về những điều đã nghe, đã đọc, những điều mắt thấy, tai nghe.</p>	<p>-Viết được các ý kiến phản hồi thể hiện được ý kiến đánh giá của cá nhân trong một số tình huống cụ thể, gần gũi với cuộc sống của HS.</p>
<p>-Viết được bài văn kể, tả, thuật... có nội dung đơn giản.</p>	<p>-Viết được bài văn kể, tả, thuật... có nội dung đơn giản, diễn đạt rõ ràng.</p>	<p>-Viết được bài văn kể, tả, thuật... có nội dung đơn giản, diễn đạt rõ ràng, có đủ 3 phần, phù hợp với yêu cầu của đề tài và kiểu bài.</p>	<p>- Viết được bài văn kể, tả, thuật... có đủ 3 phần, phù hợp với yêu cầu của đề tài và kiểu bài, có ý kiến cá nhân về đối tượng miêu tả, về sự việc được thuật, về nhân vật được kể, tả.</p>



# Thảo luận

- ▶ Làm sao để tốt nhất cho giáo viên và giúp ích cho học sinh?